TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 191/2019/HS-ST
Ngày 08/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Hải Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Yên và ông Đỗ Đình Bản.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hương Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 189/2019/TLST-HS ngày 28/10/2019 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 192/2019/QĐXXST-HS ngày 28/10/2019 đối với:

Bị cáo: Trịnh Văn Q, sinh năm 1985 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu B, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính : Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn K và bà Trần Thị L; bị cáo có vợ là Hà Thị Q và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2019 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Anh Mùi Văn T, sinh năm 1975; nơi cư trú: Bản M, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Văn Q làm phụ xe ô tô khách biển kiểm soát 26B-001.00 cho anh Lê Văn S, cư trú tại tiểu khu M, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La. Chiều ngày

29/01/2019, Q đi trên xe ô tô biển kiểm soát 26B-001.00 cùng với anh S đi trả khách ở khu vực xã N, huyện M, tỉnh Sơn La. Sau đó, anh S điều khiển xe ô tô đi về theo hướng Vạn Yên -> Thị trấn Nông Trường Mộc Châu. Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, anh S điều khiển xe ô tô đi đến Km75 QL 43 thuộc địa phận tiểu khu 66, thị trấn Nông Trường Mộc Châu thì gặp một số người dân đang dựng xe máy rất đông ở lề và lòng đường bên phải theo chiều Vạn Yên - > Mộc Châu đối diện với lò sấy ngô của gia đình anh Trịnh Ngọc T. Lúc đó có anh Mùi Văn T, sinh năm 1975 trú tại bản M, xã P, huyện M điều khiển xe máy đi ngược chiều đến và dừng lại nghe điện thoại di động ở phần đường bên phải theo chiều Mộc Châu -> Vạn Yên. Do đông người và có nhiều xe máy dựng ở lòng đường nên xe ô tô biển kiểm soát 26B-001.00 của anh S không lách qua được. Lúc này anh S có bảo với T dẹp xe máy vào lề đường để lấy đường cho xe ô tô đi qua và yêu cầu các xe máy đỗ vào lề đường nhưng anh T vẫn ngồi trên xe máy nghe điện thoại di động và không nhường đường cho xe ô tô đi qua. Thấy vậy, Q đã bực tức nên nhảy xuống xe ô tô nhặt ở lề đường 01 đoạn gậy gỗ hình trụ có đường kính 04cm, dài 42cm rồi vụt theo hướng chéo từ trên xuống dưới trúng vào má bên trái làm vỡ chiếc điện thoại, gãy xương gò má và xương hàm trái. Sau khi gây T tích cho anh T, do được mọi người can ngăn nên Q cùng anh S đi ô tô về nhà. Anh Mùi Văn T được người nhà đưa đến Bệnh viện Đa khoa Thảo Nguyên, huyện Mộc Châu điều trị vết T từ ngày 29/01/2019 đến ngày 30/01/2019 thì chuyển đến Bệnh viện Bạch Mai điều trị phẫu thuật, nẹp vít đến ngày 03/02/2019 thì ra viện.

Ngày 30/01/2019, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ án. Quá trình khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ án tại Km 75 QL 43 thuộc địa phận tiểu khu 66, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu xác định như sau:

Hiện trường chung: Hướng Đông tiếp giáp với nhà anh Lương Văn V; Hướng Tây tiếp giáp với nhà anh Trịnh Ngọc T; Hướng Bắc là chiều đường đi hướng bến phà Vạn Yên; Hướng Nam là chiều đường đi hướng thị trấn Mộc Châu.

Hiện trường cụ thể: Vị trí số 01 là xe máy ở lòng đường, đầu xe máy quay hướng bến phà Vạn Yên, cách cột Mốc 75 là 10,5m về hướng Bắc; cách mép đường 2m về hướng Đông. Vị trí số 02 là xe ô tô biển kiểm soát 26B-001.00 cách cột mốc 75 là 07m về hướng Bắc, cách mép đường 1,4m về hướng Đông.

Vị trí số 03 phát hiện 01 đoạn gậy khô chiều dài 42cm, đường kính 04cm, cách cột mốc 75 là 8,7m về hướng Bắc, cách mép đường 01m về hướng Đông.

Thu giữ vật chứng: Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ 01 đoạn gậy khô chiều dài 42cm, đường kính 04cm.

Ngày 05/8/2019, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu ra Q định trưng cầu giám định đến Trung tâm giám định pháp y tỉnh Sơn La yêu cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Mùi Văn T. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 167/TgT ngày 09/8/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Sơn La kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết T phần mềm vùng mặt, sẹo rúm (xếp 11%).

- Gẫy xương cung tiếp trái chưa can (xếp 10%).

Căn cứ vào bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 19,9% (làm tròn số 20%).

2. Tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 20% (hai mươi phần trăm chẵn).

3. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích vùng mặt do tác động trực tiếp của vật dày, cứng gây ra.

Về phần bồi thường dân sự: Ngày 22/5/2019, Trịnh Văn Q đã tiến hành tự thỏa thuận bồi thường cho Mùi Văn T, tiền chi phí thuốc men, tiền không lao động được trong thời gian điều trị, tiền tổn hại sức khỏe một lần với tổng số tiền 30.000.000 đồng. Anh Mùi Văn T nhất trí không yêu cầu gì khác.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động của anh Mùi Văn T bị hỏng do Trịnh Văn Q dùng gậy đập vỡ. Quá trình điều tra anh Mùi Văn T không yêu cầu Trịnh Văn Q phải bồi thường.

Cáo trạng số 189/CT-VKSMC ngày 28/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Trịnh Văn Q về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Văn Q phạm tội "Cố ý gây thương tích" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn Q từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 13, Điều 584, 585, 586, 589, 590 Bộ luật dân sự, về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận việc bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường cho bị hại Mùi Văn T các khoản chi phí thuốc men, tiền không lao động được trong thời gian điều trị, tiền tổn hại sức khỏe một lần với tổng số tiền 30.000.000 đồng.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn gậy khô chiều dài 42cm, đường kính 04cm.

4. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan Điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản

kết luận giám định pháp y về thương tích, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ căn cứ khẳng định: Chiều ngày 29/01/2019, trong quá trình tham gia giao thông, bị cáo Trịnh Văn Q và bị hại Mùi Văn T đã xảy ra mâu thuẫn nhỏ nhặt, sau đó Trịnh Văn Q đã có hành vi dùng 01 chiếc gậy gỗ đường kính 04 cm, dài 42 cm (là hung khí nguy hiểm) đánh vào vùng má bên trái của bị hại Mùi Văn T gây nên thương tích cho anh Mùi Văn T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 20%. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi gây thương tích cho bị hại Mùi Văn T bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, tích cực khắc phục hậu quả cho bị hại. Gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, bản thân không có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo được gia đình, chính quyền địa phương có đơn xin bảo lãnh cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương, do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự giao bị cáo về cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục, bị cáo cũng có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau.

[4] Về bồi thường dân sự:

Đối với việc bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường cho bị hại Mùi Văn T số tiền 30.000.000 đồng và phía bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền gì khác, xét là phù hợp cần chấp nhận.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động của anh Mùi Văn T bị hỏng do bị cáo Trịnh Văn Q dùng gậy đập vỡ. Quá trình điều tra anh Mùi Văn T không yêu cầu bị cáo Trịnh Văn Q phải bồi thường nên không đề cập xử lý.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 đoạn gậy khô chiều dài 42cm, đường kính 04cm. Xét là đồ vật liên quan, vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn Q phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn Q 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm.

Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án là ngày 08/11/2019.

Giao bị cáo Trịnh Văn Q cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 13, Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự, về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận việc bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường cho bị hại Mùi Văn T các khoản chi phí thuốc men, tiền không lao động được trong thời gian điều trị, tiền tổn hại sức khỏe một lần với tổng số tiền là 30.000.000 đồng *(Ba mươi triệu đồng)*.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn gậy khô chiều dài 42cm, đường kính 04cm.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Trịnh Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng chẵn)*.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Tăng Thị Hải Oanh